

Ngày 31/12/2024	1,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	25.0%	0%	0%

2024	
ROE	12.6%
	+/- YoY ▲ 1.2%

Q4/24			
DT thuần	12.8	QoQ ▲ 4.59 ▲ 55.7%	YoY ▲ 0.70 ▲ 5.6%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	38.6
	YoY ▼ 52.8 ▼ 57.8%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN gộp	-1.40	QoQ ▼ 1.52 ▼ 1270%	YoY ▲ 0.44 ▲ 23.7%
	tỷ VNĐ		

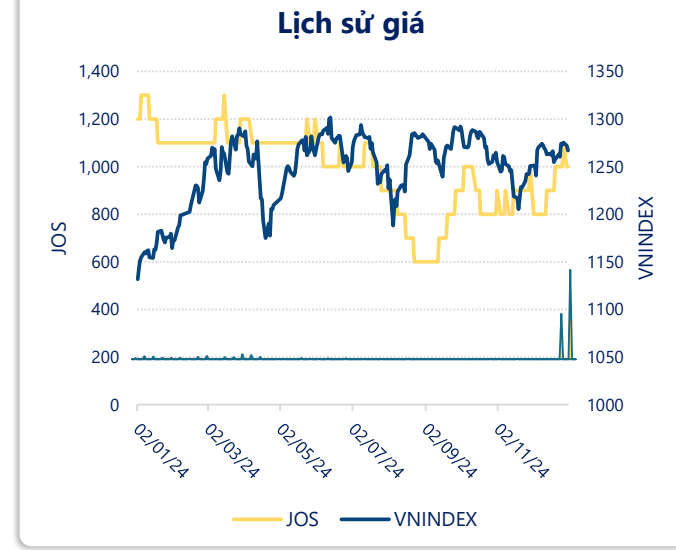
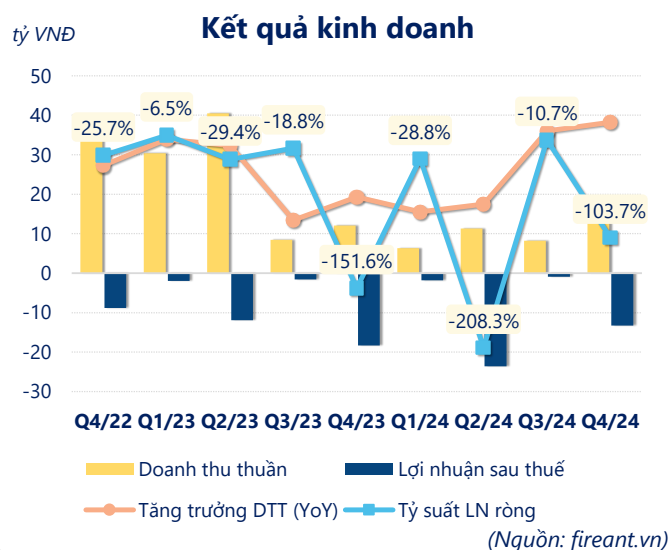
2024	
LN gộp	-5.11
	YoY ▼ 3.95 ▼ 340%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN thuần	-12.0	QoQ ▼ 11.1 ▼ 1259%	YoY ▲ 6.30 ▲ 34.7%
	tỷ VNĐ		

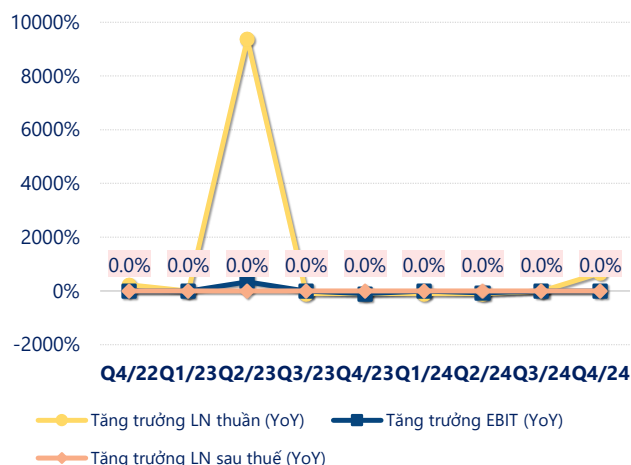
2024	
LN thuần	-38.2
	YoY ▼ 2.80 ▼ 8.1%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN sau thuế	-13.3	QoQ ▼ 12.4 ▼ 1406%	YoY ▲ 5.00 ▲ 27.6%
	tỷ VNĐ		

2024	
LN sau thuế	-39.5
	YoY ▼ 5.70 ▼ 16.9%
	tỷ VNĐ

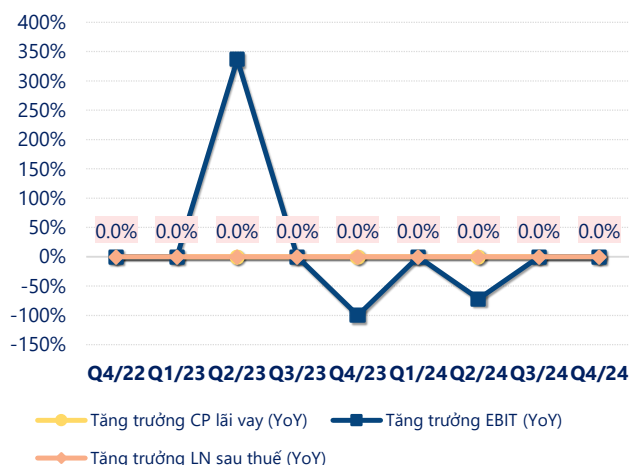


Tăng trưởng lợi nhuận



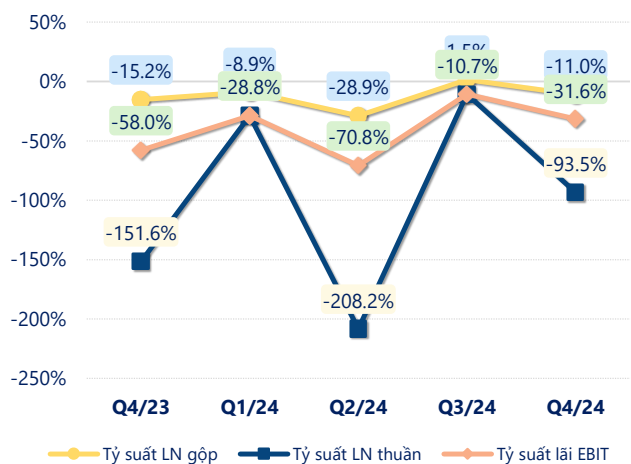
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



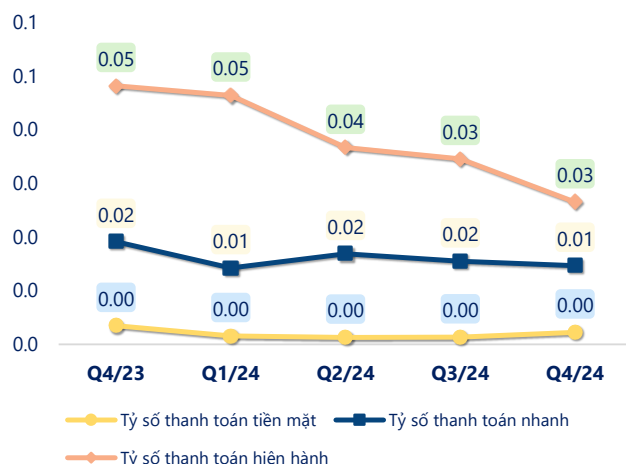
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



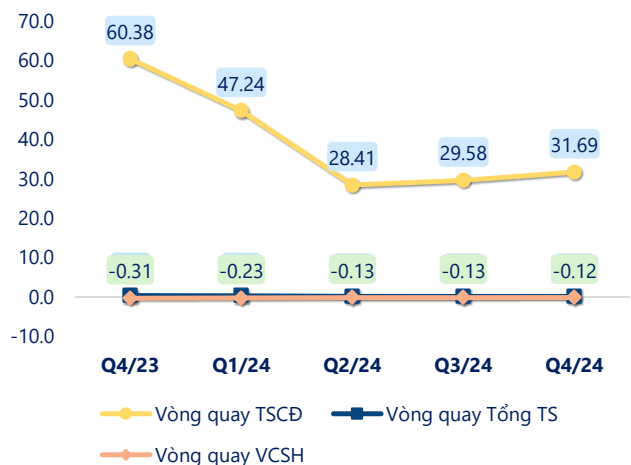
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



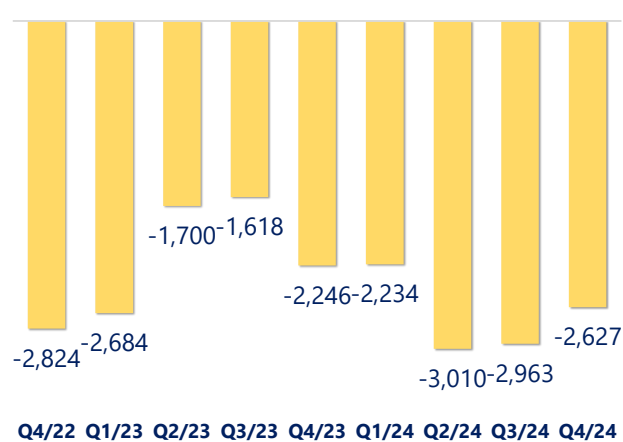
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	12.8	12.1	5.6%	38.6	91.4	-57.8%
Giá vốn hàng bán	14.2	13.9	2.1%	43.7	92.6	-52.8%
Lợi nhuận gộp	-1.40	-1.84	23.7%	-5.11	-1.16	-340%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.01	-98.5%	0.73	0.19	278%
Chi phí TC	9.57	14.5	-34.0%	29.6	26.0	13.9%
Chi phí lãi vay	9.22	11.3	-18.4%	24.8	22.6	9.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.12	0.72	-83.7%	1.05	4.10	-74.4%
Chi phí QLDN	0.87	1.23	-29.3%	3.19	4.30	-25.9%
LN thuần từ HĐKD	-12.0	-18.3	34.7%	-38.2	-35.4	-8.1%
Lợi nhuận khác	-1.29	0.00		-1.30	1.56	-183%
LN trước thuế	-13.3	-18.3	27.6%	-39.5	-33.8	-16.9%
Lợi nhuận sau thuế	-13.3	-18.3	27.6%	-39.5	-33.8	-16.9%
LNST của CĐ cty mẹ	-13.3	-18.3	27.6%	-39.5	-33.8	-16.9%

(Nguồn: fireant.vn)

